

Số: ~~199~~ /TB-ĐHCN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ~~15~~ tháng 5 năm 2025

THÔNG BÁO
Tuyển sinh Đại học hệ chính quy năm 2025

Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh thông báo tuyển sinh đại học hệ chính quy năm 2025.

1. Nguyên tắc chung

Tạo điều kiện thuận lợi và cơ hội tối đa cho thí sinh, đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch.

2. Đối tượng tuyển sinh: Thí sinh tốt nghiệp Trung học phổ thông.

3. Phương thức xét tuyển

3.1 Tại Trụ sở chính Thành phố Hồ Chí Minh

a) *Phương thức 1:* Xét tuyển thẳng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) *Phương thức 2:* Xét tuyển sử dụng kết quả kỳ thi Đánh giá năng lực do Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức năm 2025.

c) *Phương thức 3:* Xét tuyển sử dụng kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025.

d) *Phương thức 4:* Xét tuyển sử dụng kết quả học tập THPT năm lớp 12 kết hợp thành tích nổi bật (nếu có).

Lưu ý:

- Thí sinh có **thành tích nổi bật** là những thí sinh thuộc diện sau đây (điểm cộng dành cho thí sinh có thành tích nổi bật xem tại Phụ lục 1 của Thông báo này):

+ Học sinh trường chuyên/trường năng khiếu/trường có lớp chuyên (tra cứu tại <https://tuyensinh.iuh.edu.vn/>);

+ Học sinh thuộc các trường THPT có chất lượng tốt (tra cứu tại <https://tuyensinh.iuh.edu.vn/>);

+ Học sinh thuộc Top đầu các trường THPT có ký kết hợp tác với IUH (tra cứu tại <https://tuyensinh.iuh.edu.vn/>);

+ Học sinh đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa cấp tỉnh/thành phố (môn đạt giải có trong tổ hợp xét tuyển của ngành xét tuyển);

+ Học sinh đạt giải kỳ thi Olympic các môn văn hóa (môn đạt giải có trong tổ hợp xét tuyển của ngành xét tuyển);

+ Học sinh đạt giải trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp tỉnh/thành phố (môn đạt giải/chủ đề đạt giải thuộc lĩnh vực của ngành xét tuyển);

+ Học sinh có học lực ba năm lớp 10, 11, 12 xếp loại giỏi;

+ Học sinh đạt thành tích nổi bật khác (được các tổ chức xác nhận);

- Đối với phương thức 3 và phương thức 4: Thí sinh có thể sử dụng chứng chỉ tiếng Anh để quy đổi thành điểm môn tiếng Anh trong tổ hợp xét tuyển (Giá trị quy đổi xem tại Phụ lục 2 của Thông báo này).

3.2 Tại Phân hiệu Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi: Sử dụng 04 phương thức xét tuyển như Trụ sở chính Thành phố Hồ Chí Minh.

3.3 Ngưỡng nhận hồ sơ xét tuyển

a) Ngưỡng nhận hồ sơ tại Trụ sở chính Thành phố Hồ Chí Minh:

- Ngưỡng nhận hồ sơ xét tuyển sử dụng kết quả kỳ thi Đánh giá năng lực do Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức năm 2025:

+ Đối với đại học chính quy chương trình đại trà: Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào cho tất cả các ngành có tổng điểm tối thiểu bằng **650 điểm**, (không nhân hệ số; chưa cộng điểm ưu tiên và không áp dụng đối với nhóm ngành Pháp luật).

+ Đối với đại học chính quy chương trình tăng cường tiếng Anh: Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào cho tất cả các ngành có tổng điểm tối thiểu bằng **600 điểm**, (không nhân hệ số; chưa cộng điểm ưu tiên và không áp dụng đối với nhóm ngành Pháp luật).

+ Nhóm ngành Pháp luật: Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào có tổng điểm tối thiểu bằng **720 điểm**, đồng thời thành phần điểm tiếng Việt tối thiểu bằng **180 điểm** và thành phần điểm Toán học tối thiểu bằng **180 điểm**.

- Ngưỡng nhận hồ sơ xét tuyển sử dụng kết quả học tập THPT năm lớp 12 kết hợp thành tích nổi bật (nếu có): tổng điểm 03 môn (không nhân hệ số; Chưa cộng điểm ưu tiên, điểm cộng) trong tổ hợp xét tuyển tối thiểu bằng **21.00 điểm**.

+ Đối với nhóm ngành Pháp luật: Điểm xét tuyển môn Toán tối thiểu bằng **6.0 điểm** và điểm xét tuyển môn Văn tối thiểu bằng **6.0 điểm**.

+ Đối với ngành Dược học: Ngưỡng nhận hồ sơ là tổng điểm 3 môn trong tổ hợp xét tuyển tối thiểu bằng **24.00 điểm** và có học lực lớp 12 xếp loại giỏi.

- Ngưỡng nhận hồ sơ xét tuyển sử dụng kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025: Nhà trường công bố điểm ngưỡng đầu vào sau khi có kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Ngưỡng nhận hồ sơ tại Phân hiệu Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi:

- Ngưỡng nhận hồ sơ xét tuyển sử dụng kết quả Kỳ thi Đánh giá năng lực do Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức năm 2025: Tối thiểu bằng **600 điểm** (không nhân hệ số; chưa cộng điểm ưu tiên).

- Ngưỡng nhận hồ sơ xét tuyển sử dụng kết quả học tập THPT năm lớp 12 kết hợp thành tích nổi bật (nếu có): Ngưỡng nhận hồ sơ là tổng điểm 03 môn (không nhân hệ số; chưa cộng điểm ưu tiên, điểm cộng) trong tổ hợp xét tuyển tối thiểu bằng **19.00 điểm**.

- Ngưỡng nhận hồ sơ xét tuyển sử dụng kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025: Nhà trường công bố điểm ngưỡng đầu vào sau khi có kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Ngành/nhóm ngành, tổ hợp xét tuyển

a) Ngành/nhóm ngành xét tuyển tại Trụ sở chính Thành phố Hồ Chí Minh

STT	Tên ngành/ Nhóm ngành	Mã ngành		Tổ hợp môn xét tuyển	
		Đại trà	Tăng cường tiếng Anh	2 Môn (Bắt buộc)	Môn tự chọn (Chọn 1 trong các môn)
1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử gồm 03 chuyên ngành: Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử*; Năng lượng tái tạo; Điện hạt nhân (mới)	7510301	7510301C	Toán, Vật lí	Nhóm môn TC1
2	Tự động hóa gồm 02 chuyên ngành: Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa*; Robot và hệ thống điều khiển thông minh	7510303	7510303C		
3	Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông gồm 03 chuyên ngành: Điện tử công nghiệp; Điện tử viễn thông*; IOT và Trí tuệ nhân tạo ứng dụng	7510302			
4	Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông Chương trình tăng cường tiếng Anh gồm 02 chuyên ngành: Điện tử công nghiệp; Điện tử viễn thông		7510302C		
5	Kỹ thuật máy tính gồm 02 chuyên ngành: Công nghệ kỹ thuật máy tính; Kỹ thuật thiết kế vi mạch	7480108	7480108C		

STT	Tên ngành/ Nhóm ngành	Mã ngành		Tổ hợp môn xét tuyển	
		Đại trà	Tăng cường tiếng Anh	2 Môn (Bắt buộc)	Môn tự chọn (Chọn 1 trong các môn)
6	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	7510201	7510201C	Toán, Vật lí	Nhóm môn TC1
7	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử*	7510203	7510203C		
8	Công nghệ chế tạo máy	7510202	7510202C		
9	Công nghệ kỹ thuật ô tô gồm 02 chuyên ngành: Công nghệ kỹ thuật ô tô; Công nghệ kỹ thuật ô tô điện	7510205	7510205C		
10	Công nghệ kỹ thuật nhiệt gồm 03 chuyên ngành: Công nghệ kỹ thuật nhiệt; Công nghệ kỹ thuật năng lượng; Quản lý năng lượng (mới)	7510206	7510206C		
11	Kỹ thuật xây dựng	7580201		Toán, Vật lí	Nhóm môn TC1
12	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	7580205			
13	Quản lý xây dựng	7580302			
14	Công nghệ dệt, may	7540204		Toán, Ngữ văn	Nhóm môn TC2
15	Thiết kế thời trang	7210404			
16	Nhóm ngành Công nghệ thông tin gồm 04 ngành: Công nghệ thông tin; Kỹ thuật phần mềm*; Khoa học máy tính; Hệ thống thông tin***; và 03 chuyên ngành: Trí tuệ nhân tạo (mới); Khoa học dữ liệu; Quản lý đô thị thông minh và bền vững	7480201			

STT	Tên ngành/ Nhóm ngành	Mã ngành		Tổ hợp môn xét tuyển	
		Đại trà	Tăng cường tiếng Anh	2 Môn (Bắt buộc)	Môn tự chọn (Chọn 1 trong các môn)
17	Nhóm ngành Công nghệ thông tin Chương trình tăng cường tiếng Anh gồm 04 ngành: Công nghệ thông tin; Kỹ thuật phần mềm; Khoa học máy tính; Hệ thống thông tin.		7480201C		
18	Công nghệ hóa học gồm 03 chuyên ngành: Công nghệ kỹ thuật hóa học*; Kỹ thuật hóa phân tích; Hóa dược.	7510401	7510401C	Toán, Hóa học	Nhóm môn TC3
19	Dược học	7720201			
20	Công nghệ thực phẩm*	7540101	7540101C		
21	Dinh dưỡng và Khoa học thực phẩm	7720497			
22	Đảm bảo chất lượng và An toàn thực phẩm	7540106			
23	Công nghệ sinh học*	7420201	7420201C	Toán, Sinh học	Nhóm môn TC5
24	Quản lý đất đai gồm 02 chuyên ngành: Quản lý đất đai; Kinh tế tài nguyên thiên nhiên.	7850103		Toán, Ngữ văn	Nhóm môn TC4
25	Quản lý tài nguyên và môi trường	7850101		Toán, Địa lí	Nhóm môn TC11
26	Công nghệ kỹ thuật môi trường*	7510406		Toán, Hóa học	Nhóm môn TC3
27	Kế toán*	7340301	7340301C		
28	Kiểm toán*	7340302	7340302C		

STT	Tên ngành/ Nhóm ngành	Mã ngành		Tổ hợp môn xét tuyển	
		Đại trà	Tăng cường tiếng Anh	2 Môn (Bắt buộc)	Môn tự chọn (Chọn 1 trong các môn)
29	Kế toán tích hợp chứng chỉ quốc tế Advanced Diploma in Accounting & Business của Hiệp hội Kế toán công chứng Anh (ACCA)		7340301Q	Toán, Ngữ văn	Nhóm môn TC6
30	Kiểm toán tích hợp chứng chỉ quốc tế CFAB của Viện Kế toán Công chứng Anh và xứ Wales (ICAEW)		7340302Q		
31	Nhóm ngành Tài chính Ngân hàng gồm 02 ngành: Tài chính Ngân hàng; Công nghệ tài chính	7340201	7340201C	Toán, Ngữ văn	Nhóm môn TC6
32	Quản trị kinh doanh gồm 03 chuyên ngành: Quản trị kinh doanh; Quản trị nguồn nhân lực; Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	7340101	7340101C		
33	Marketing gồm 02 chuyên ngành: Marketing*; Digital Marketing	7340115	7340115C		
34	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành gồm 03 chuyên ngành: - Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành; - Quản trị khách sạn; - Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	7810103	7810103C	Toán, tiếng Anh	Nhóm môn TC7
35	Kinh doanh quốc tế*	7340120	7340120C		

STT	Tên ngành/ Nhóm ngành	Mã ngành		Tổ hợp môn xét tuyển	
		Đại trà	Tăng cường tiếng Anh	2 Môn (Bắt buộc)	Môn tự chọn (Chọn 1 trong các môn)
36	Thương mại điện tử	7340122	7340122C		
37	Nhóm ngành ngôn ngữ gồm 02 chuyên ngành: Ngôn ngữ Anh; Ngôn ngữ Trung Quốc	7220201		Ngữ văn, tiếng Anh	Nhóm môn TC8
38	Luật kinh tế	7380107	7380107C	Ngữ văn, Lịch sử	Nhóm môn TC9
				Toán, tiếng Anh	Nhóm môn TC10
39	Luật quốc tế	7380108	7380108C	Ngữ văn, Lịch sử	Nhóm môn TC9
				Toán, tiếng Anh	Nhóm môn TC10

b) Ngành xét tuyển tại Phân hiệu tỉnh Quảng Ngãi:

STT	Tên ngành/Nhóm ngành	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	
			2 Môn (Bắt buộc)	Môn tự chọn (Chọn 1 trong các môn)
1	Kế toán	7340301	Toán, Ngữ văn	Nhóm môn TC6
2	Quản trị kinh doanh	7340101		
3	Công nghệ thông tin	7480201	Toán, Ngữ văn	Nhóm môn TC2
4	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	7510201	Toán, Vật lí	Nhóm môn TC1
5	Công nghệ kỹ thuật ô tô	7510205		
6	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	7510301		

Sinh viên học tập tại Phân hiệu Quảng Ngãi được giảm 50% học phí và hưởng mọi quyền lợi như sinh viên thuộc Trụ sở chính.

• **Danh sách các môn trong các nhóm tự chọn:**

Nhóm môn TC1: Ngữ văn; tiếng Anh; Hóa học; Công nghệ công nghiệp; Tin học; GD kinh tế - Pháp luật.

Nhóm môn TC2: Vật lí; Hóa học; Tin học; tiếng Anh; Công nghệ công nghiệp.

Nhóm môn TC3: Vật lí; Sinh học; Ngữ văn; Công nghệ công nghiệp; tiếng Anh.

Nhóm môn TC4: tiếng Anh; Hóa học; Sinh học; Công nghệ nông nghiệp; GD kinh tế - Pháp luật.

Nhóm môn TC5: Vật lí; Hóa học; Ngữ văn; tiếng Anh; Công nghệ nông nghiệp; GD kinh tế - Pháp luật.

Nhóm môn TC6: tiếng Anh; Vật lí; Địa lí; Lịch sử; GD kinh tế - Pháp luật; Tin học.

Nhóm môn TC7: Ngữ văn; Vật lí; Địa lí; Lịch sử; GD kinh tế - Pháp luật; Tin học.

Nhóm môn TC8: Toán; Lịch sử; Địa lí; GD Kinh tế - Pháp luật.

Nhóm môn TC9: Toán; Địa lí; GD Kinh tế - Pháp luật; tiếng Anh.

Nhóm môn TC10: Ngữ văn; Địa lí; Lịch sử; GD Kinh tế - Pháp luật.

Nhóm môn TC11: Ngữ văn; tiếng Anh; Lịch sử; Vật lí, Sinh học.

Lưu ý:

- Ngành dầu * có đào tạo thêm chương trình tiếng Anh toàn phần.
- Ngành dầu ** có đào tạo thêm chương trình kỹ sư/cử nhân tài năng.
- Ngành dầu *** có đào tạo thêm chương trình tiếng Anh toàn phần và chương trình kỹ sư/cử nhân tài năng.

5. Thủ tục đăng ký và thời gian nhận hồ sơ sơ tuyển

Thí sinh đăng ký xét tuyển vào Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh phải thực hiện đăng ký nguyện vọng trên Cổng thông tin của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc qua Dịch vụ công quốc gia theo kế hoạch chung và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo để được đưa vào hệ thống kiểm tra, xử lý. **Thí sinh chọn Mã tuyển sinh của Nhà trường là IUH.**

Ngoài việc đăng ký trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, **thí sinh cần nộp thêm hồ sơ sơ tuyển về Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh** nếu sử dụng:

- Xét tuyển thẳng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Xét tuyển sử dụng kết quả học tập THPT năm lớp 12 kết hợp thành tích nổi bật (nếu có).

- Quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ thành điểm xét tuyển.

a) Xét tuyển thẳng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

- Thời gian nộp hồ sơ: Từ ngày 15/5/2025 đến trước 17g00 ngày 30/6/2025.

- Hình thức đăng ký xét tuyển (ĐKXT): Thí sinh nộp hồ sơ ĐKXT về Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, mẫu hồ sơ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Xét tuyển sử dụng kết quả học tập THPT năm lớp 12 kết hợp thành tích nổi bật (nếu có):

- **Thời gian nộp hồ sơ:** Từ ngày 15/5/2025 đến trước 17g00 ngày 05/7/2025.

- **Hồ sơ gồm:**

+ Phiếu đăng ký sơ tuyển (thí sinh bắt buộc khai báo trên trang tuyển sinh theo địa chỉ: www.tuyensinh.iuh.edu.vn, sau đó thực hiện theo hướng dẫn để in phiếu đăng ký sơ tuyển);

+ 01 Bản photocopy Học bạ THPT.

Lưu ý: Đối với Thí sinh có học lực lớp 10, 11 và 12 đều đạt loại giỏi, hoặc thí sinh đã tốt nghiệp THPT từ năm 2024 trở về trước, cần nộp bản photocopy học bạ THPT có công chứng.

+ 01 Bản photocopy Căn cước công dân;

+ Các giấy tờ minh chứng thí sinh được cộng điểm ưu tiên diện chính sách, điểm ưu tiên khu vực (nếu có), (bản photocopy có công chứng);

+ Giấy tờ minh chứng cho diện cộng điểm xét tuyển (bản photocopy có công chứng);

Đối với học sinh các trường THPT có ký kết hợp tác với Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, cần có thư giới thiệu (bản chính) của Hiệu trưởng (hoặc Hiệu phó phụ trách) trường THPT;

c) Thí sinh sử dụng các chứng chỉ ngoại ngữ quy đổi thành môn tiếng Anh

- **Thời gian nộp hồ sơ:** Từ ngày 15/5/2025 đến trước 17g00 ngày 05/7/2025.

- **Hồ sơ gồm:**

+ Phiếu đăng ký sơ tuyển (thí sinh bắt buộc khai báo trên trang tuyển sinh theo địa chỉ: www.tuyensinh.iuh.edu.vn, sau đó thực hiện theo hướng dẫn để in phiếu đăng ký sơ tuyển);

+ 01 Bản photocopy Căn cước công dân;

+ 01 Bản chứng chỉ ngoại ngữ (Phụ lục 2 của Thông báo này) cần quy đổi (bản photocopy có công chứng);

6. Thông tin liên hệ, cách thức nộp hồ sơ sơ tuyển

a) Thí sinh xét tuyển học tại Trụ sở chính Thành phố Hồ Chí Minh:

+ Nộp trực tiếp tại Trường theo địa chỉ: Bộ phận tuyển sinh - Phòng Đào tạo, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, số 12 Nguyễn Văn Bảo, Phường 1, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Nộp qua đường bưu điện (mốc thời gian gửi hồ sơ sẽ tính theo dấu bưu điện) theo địa chỉ trên. Để an toàn và thuận lợi cho việc chuyển lệ phí sơ tuyển, các thí sinh gửi hồ sơ sơ tuyển tại các bưu cục của Vietnam Post (Bưu chính Việt Nam), đơn vị đã ký kết hợp tác với Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh trong công tác hỗ trợ các thí sinh đăng ký sơ tuyển đại học năm 2025.

+ Điện thoại liên hệ: (028) 3895 5858; (028) 3985 1932; (028) 3985 1917.

+ Email: tuyensinh@iuh.edu.vn; Website: www.tuyensinh.iuh.edu.vn.

+ Fanpage: www.facebook.com/tuyensinhdaihoccongnghieptphcm.

+ Zalo: 0983375439.

Lưu ý: Thí sinh gửi hồ sơ qua bưu điện, có thể chuyển tiền lệ phí bằng cách chuyển khoản vào tài khoản của Trường với những thông tin như sau: Chủ tài khoản (người nhận): **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**.

Số tài khoản: **1600 333 333 333** tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn VN (Agribank), chi nhánh Sài Gòn.

Địa chỉ: Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, số 12 Nguyễn Văn Bào, Phường 1, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Thí sinh xét tuyển học tại Phân hiệu Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi:

+ Nộp trực tiếp tại Phân hiệu theo địa chỉ: Phòng Giáo vụ và Công tác sinh viên, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh - Phân hiệu tại Quảng Ngãi, số 938 đường Quang Trung, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi.

+ Nộp qua đường bưu điện (mốc thời gian gửi hồ sơ sẽ tính theo dấu bưu điện) theo địa chỉ trên. Hồ sơ nộp giống như tại Trụ sở chính Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Điện thoại liên hệ: (0255) 625 0075; (0255) 222 2135; 0916 222 135./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị đào tạo;
- Đăng Website, Fanpage Trường;
- Lưu: VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Phan Hồng Hải

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC ĐIỂM CỘNG ĐỐI VỚI THÍ SINH CÓ THÀNH TÍCH NỔI BẬT
(Kèm theo Thông báo số 799 /TB-ĐHCN ngày 15 tháng 5 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh)

Stt	Đối tượng	Mức điểm cộng tối đa
1	Học sinh đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa cấp tỉnh/thành phố (môn đạt giải có trong tổ hợp xét tuyển của ngành xét tuyển)	Giải nhất: 3.0 điểm
		Giải nhì: 2.5 điểm
		Giải ba: 2.0 điểm
		Giải KK: 1.5 điểm
2	Học sinh đạt giải kỳ thi Olympic các môn văn hóa (môn đạt giải có trong tổ hợp xét tuyển của ngành xét tuyển)	2.0 điểm
3	Học sinh đạt giải trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp tỉnh/thành phố (môn đạt giải/chủ đề đạt giải thuộc lĩnh vực của ngành xét tuyển)	2.0 điểm
4	Học sinh trường chuyên/ trường năng khiếu/ trường có lớp chuyên	2.5 điểm
5	Học sinh có học lực ba năm lớp 10, 11, 12 xếp loại giỏi.	2.0 điểm
6	Học sinh trường THPT thuộc các trường có chất lượng tốt	Mức 1: 2.0 điểm
		Mức 2: 1.5 điểm
		Mức 3: 1.0 điểm
7	Học sinh các trường THPT có ký kết hợp tác với IUH	2.0 điểm
8	Học sinh đạt thành tích nổi bật khác (được các tổ chức xác nhận)	1.0 điểm

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC SỬ DỤNG CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ ĐỂ QUY ĐỔI ĐIỂM MÔN TIẾNG ANH

(Kèm theo Thông báo số 799 /TB-ĐHCN ngày 15 tháng 5 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh)

1. Danh mục quy đổi các chứng chỉ quốc tế sang IELTS

Các chứng chỉ	Thang điểm				
	4.5	5.0	5.5	6.0	6.5
IELTS					
TOEIC 4 kỹ năng	- Điểm nghe: 337 - Điểm đọc: 330 - Điểm viết: 140 - Điểm nói: 135	- Điểm nghe: 399 - Điểm đọc: 384 - Điểm viết: 159 - Điểm nói: 149	- Điểm nghe: 400 - Điểm đọc: 385 - Điểm viết: 150 - Điểm nói: 160	- Điểm nghe: 445 - Điểm đọc: 420 - Điểm viết: 165 - Điểm nói: 170	- Điểm nghe: 489 - Điểm đọc: 454 - Điểm viết: 179 - Điểm nói: 179
TOEIC 2 kỹ năng	450-524	525-599	600-725	651-849 726-849	850-990
VSTEP	5.0	5.5	6.0 (Bậc 4)	7.0	8.0
TOEFL ITP	450-474	475-499	500-524	525-549	550-677
TOEFL iBT	38	45	46-59	70	93

2. Danh mục quy đổi các chứng chỉ IELTS sang điểm xét tuyển môn tiếng Anh

Điểm chứng chỉ IELTS	IELTS 4.5	IELTS 5.0	IELTS 5.5	IELTS 6.0	IELTS ≥ 6.5
Điểm quy đổi môn tiếng Anh tốt nghiệp THPT	7.50	8.00	8.50	9.00	10.00
Điểm quy đổi môn tiếng Anh học bạ THPT Lớp 12	8.00	8.50	9.00	10.00	10.00